

Ở TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYỀN QUANG
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QÚY

Số: 88 /QĐ - UBND

TP. Tuyền Quang, ngày 28 tháng 02 năm 2017

DẾN Số..... 223.....
Ngày 11/3/17

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyền Quang bổ sung lần 2
(Hạng mục công trình công cộng)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- Sưu quẻ:
- WTT
 - D/C Hết (PH, TH)
 - D/C Văn TH Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
 - D/C Tuấn (KT) Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
 - D/C Tuấn (KT) Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
 - D/C Tuấn (KT) Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
 - WTT, H> D/C Tuấn Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 07/02/2017 của UBND tỉnh Tuyền Quang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang;
 - Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục bồi thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang;
 - Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang Ban hành Quy định về Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang;
 - Căn cứ Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh Tuyền Quang về việc Ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản (vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi) gắn liền với đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang;
 - Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 20/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang về việc ban hành bảng giá đất 05 năm (2015 - 2019) trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 20/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang về việc ban hành quy định phân khu vực, phân loại đường phố và phân vị trí đất trên địa bàn tỉnh Tuyền Quang;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư đối với hạng mục xây dựng hồ sinh thái, cây xanh và khu tái định cư thuộc giai đoạn 2 của dự án xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Thông báo số 14/TB-UBND ngày 26/02/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang kết luận cuộc họp kiểm điểm tiến độ thực hiện Dự án Trung tâm thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 2/11/2015 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (shop – house), phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 934/UBND-TNMT ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn 2 của Dự án xây dựng Trung tâm thương mại, dịch vụ, vui chơi giải trí và nhà phố shop house tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 418/UBND-TNMT ngày 22/02/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc giải phóng mặt bằng hạng mục xây dựng công trình công cộng thuộc dự án Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Báo cáo số 29/TNMT-CCĐĐ ngày 21/02/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất giải quyết vướng mắc về bồi thường giải phóng mặt bằng hạng mục xây dựng công trình công cộng thuộc dự án Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house), tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc thu hồi đất xây dựng Quy hoạch Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang (Hạng mục công trình công cộng);

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng xây dựng công trình Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang (Hạng mục công trình công cộng);

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư bổ sung khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng xây dựng công trình Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang (Hạng mục công trình công cộng);

Căn cứ Phương án số 04/PA-TTPTQĐ ngày 22/02/2017 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh về việc đề nghị thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang bổ sung lần 2 (Hạng mục công trình công cộng);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 130/TTr-TNMT ngày 28/02/2017 về việc đề nghị phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng xây dựng công trình Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang bổ sung lần 2 (Hạng mục công trình công cộng),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang bổ sung lần 2 (Hạng mục công trình công cộng), cụ thể như sau:

1. Các thông tin chung:

a) Tên công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang (Hạng mục công trình công cộng).

b) Địa điểm xây dựng: Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang.

c) Chủ đầu tư hạng mục GPMB: Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Tuyên Quang.

d) Nguồn vốn bồi thường: Ngân sách nhà nước

e) Tổng diện tích đất thu hồi: 12.157,7 m². Trong đó:

- Diện tích đất được bồi thường: 5.664,3 m²

- Diện tích đất do Công ty Cổ phần xây dựng cầu đường giao thông được cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, không bồi thường: 6.493,4 m².

2. Kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng

Tổng giá trị kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng: **1.202.932.180** đồng (Một tỷ, Hai trăm linh hai triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, một trăm tám mươi đồng), trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc: 294.372.180 đồng.

- Hỗ trợ tiền thuê nhà: 288.000.000 đồng.

- Hỗ trợ nhân công trông coi vật liệu xây dựng nhà: 417.600.000 đồng.

- Trừ số tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp đã được phê duyệt tại Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND thành phố Tuyên Quang do đã được chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở: -11.475.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng: 214.435.000 đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết; Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Tuyên Quang (Chủ đầu tư) thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; đồng thời có trách nhiệm phối hợp, kiểm tra, hướng dẫn Chủ đầu tư trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của nhà nước.

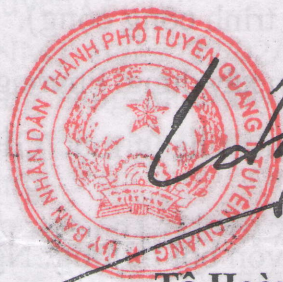
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh (Chủ đầu tư), Chủ tịch UBND phường Phan Thiết, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận: *Ông*

- Như Điều 3 (T/hiện);
- UBND tỉnh
- Thường trực Thành ủy (B/cáo);
- Thường trực HĐND thành phố
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Phó CVP HĐND-UBND thành phố;
- Chuyên viên TNMT, XD;
- Lưu: VT, (V - 50).



Tô Hoàng Linh
Tô Hoàng Linh

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐƯỢC BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ (BỘ SUNG LÀN 2)

Công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm thương mại, nhà phố thương mại (Shop + house) tại phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang
(Kèm theo Quyết định số: 88/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND thành phố)



STT	Họ tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc	Hỗ trợ thuê nhà	Hỗ trợ nhân công trông coi vật liệu xây dựng nhà	Tổng cộng	Trừ đi số tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp đã được phê duyệt tại QĐ số 291/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND thành phố do đã được chuyển bồi thường từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở	Tổng kinh phí phê duyệt
A	B	C	1	2	3	4	5	6
1	Bùi thương, hỗ trợ		294.372.180	288.000.000	417.600.000	999.972.180	11.475.000	988.497.180
1	Phạm Đức Kiên	Tổ 35, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
2	Nguyễn Văn Chính	Thị trấn Đông Văn, huyện Đông Văn, tỉnh HG		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
3	Nguyễn Thị Thúc	Tổ 35, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000	3.930.000	25.470.000
4	Nguyễn Xuân Hoat	Tổ 32, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000	1.860.000	27.540.000
5	Nguyễn Xuân Thê	Tổ 35, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
6	Nguyễn Xuân Hà	Tổ 35, P. Phan Thiết	30.482.676	12.000.000	17.400.000	59.882.676	5.685.000	54.197.676
7	Nguyễn Hữu Khoan	Tổ 14, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
8	Nguyễn Văn Quý	Tổ 35, P. Phan Thiết		48.000.000	69.600.000	117.600.000		117.600.000
9	Hoàng Thị Liên	Tổ 29, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
10	Lê Thị Tuyết Minh	Tổ 32, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
11	Hà Xuân Quang	Tổ 03, phường Phú La, Quận Hà Đông		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000

STT	Họ tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc	Hỗ trợ thuê nhà	Hỗ trợ nhân công trồng coi vật liệu xây dựng nhà	Tổng cộng	Trừ đi số tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp đã được phê duyệt tại QĐ số 291/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của UBND thành phố do đã được chuyển bồi thường từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở	Tổng kinh phí phê duyệt
A	B	C	1	2	3	4	5	6
12	Hà Bích Thị Ngân Uyên	Thôn Hòa Hợp 1, xã Lương Vượng		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
13	Phúc Thị Nhung	Tổ 9, thị trấn Na Hang, Huyện Na Hang		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
14	Nguyễn Thị Tuất	Tổ 35, P. Phan Thiết		36.000.000	52.200.000	88.200.000		88.200.000
15	Nguyễn Bình Sơn	Tổ 35, P. Phan Thiết	250.287.552	12.000.000	17.400.000	279.687.552		279.687.552
16	Nguyễn Xuân Dục	Tổ 35, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
17	Đặng Huy Hội	Tổ 35, P. Phan Thiết	13.601.952	12.000.000	17.400.000	43.001.952		43.001.952
18	Lê Thị Nhân	Tổ 35, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
19	Nguyễn Mạnh Đức	Tổ 35, P. Phan Thiết		12.000.000	17.400.000	29.400.000		29.400.000
II	Chi phí GPMB					214.435.000		214.435.000
	Tổng		294.372.180	288.000.000	417.600.000	1.214.407.180	11.475.000	1.202.932.180